

ĐỀ THI CHÍNH THỨC

(Đề này có 02 trang)

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc văn bản:

BÃO

thế là em đã nói điều ấy trước giờ bão đến
trời Sài Gòn u u mắt nâu
anh đi vào mơ
vào thực
vào buổi chiều chẳng có ai để nhớ
mưa bủa vây bốn phía
mưa như nước mắt đàn ông
rơi lì lợm...
anh ngồi với anh mân mê từng hạt nước
ngoài Trung nhiều tin chẳng lành
đời chi lạ !
bão cũng xé thành hai cỗi
bão của đời mãi mê tàn phá
bão lòng anh tan nát đời anh
bão lòng anh chỉ mình anh chịu
bão của đời xin hãy lặng yên !...

3.4.2009

(Nguyễn Trung Bình, Người trẻ đáng yêu, NXB Lao động, 2011, tr.95)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. (0,75 điểm) Xác định thể thơ của văn bản.

Câu 2. (0,75 điểm) Câu thơ nào thể hiện rõ phương ngữ của người miền Trung ?

Câu 3. (1,0 điểm) Nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong đoạn thơ:

anh đi vào mơ
vào thực
vào buổi chiều chẳng có ai để nhớ
mưa bủa vây bốn phía
mưa như nước mắt đàn ông
rơi lì lợm...

Câu 4. (0,5 điểm) Nhận xét những suy ngẫm của tác giả về bão được thể hiện trong văn bản.

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về sự cần thiết phải biết vượt qua những cơn bão lòng.

Câu 2. (5,0 điểm)

... Ông đồ hai tay giữ mái chèo khỏi bị hất lên khỏi sóng trận địa phóng thẳng vào mình. Mặt nước hò la vang dậy quanh mình, ùa vào mà bẻ gãy cán chèo vỡ khí trên cánh tay mình. Sóng nước như thể quân liều mạng vào sát nách mà đá trái mà thúc gối vào bụng và hông thuyền. Có lúc chúng đội cả thuyền lên. Nước bám lấy thuyền như đô vật túm thắt lưng ông đồ đòi lật ngửa mình ra giữa trận nước vang trời thanh la náo bạt. Sóng thác đã đánh đến miếng đòn hiểm độc nhất, cả cái luồng nước vô sở bất chí ấy bóp chặt lấy hạ bộ người lái đò [...]. Mặt

sông trong tích tắc loà sáng lên như một cửa bể đom đóm rừng ủa xuống mà châm lửa vào đầu sóng. Nhưng ông đồ có nén vết thương, hai chân vẫn kẹp chặt lấy cuống lái, mặt méo bệch đi như cái luồng sóng đánh hồi lùng, đánh đòn tía, đánh đòn âm vào chỗ hiểm. Tăng thêm mãi lên tiếng hỗn chiến của nước của đá thác. Nhưng trên cái thuyền sáu bơi chèo, vẫn nghe rõ tiếng chỉ huy ngắn gọn tỉnh táo của người cầm lái. Vậy là phá xong cái trùng vi thạch trận vòng thứ nhất. Không một phút nghỉ tay nghỉ mắt, phải phá luôn vòng vây thứ hai và đổi luôn chiến thuật. Ông lái đã nắm chắc binh pháp của thần sông thần đá. Ông đã thuộc quy luật phục kích của lũ đá nơi ải nước hiểm trở này. Vòng đầu vừa rồi, nó mở ra năm cửa trận, có bốn cửa tử một cửa sinh cửa, sinh nằm lập lòe phía tả ngạn sông. Vòng thứ hai này tăng thêm nhiều cửa tử để đánh lừa con thuyền vào, và cửa sinh lại bố trí lệch qua phía bờ hữu ngạn. Cười lên thác Sông Đà, phải cười đến cùng như là cười hổ. Dòng thác hùng beo đang hồng hộc té mạnh trên sông đá. Nắm chặt lấy được cái bờm sóng đúng luồng rồi, ông đồ ghì cương lái, bám chắc lấy luồng nước đúng mà phóng nhanh vào cửa sinh, mà lái miết một đường chéo về phía cửa đá ấy. Bốn năm bọn thủy quân cửa ải nước bên bờ trái liền xô ra định níu thuyền lôi vào tập đoàn cửa tử. Ông đồ vẫn nhớ mặt bọn này, đưa thì ông tránh mà rảo bơi chèo lên, đưa thì ông đề sấn lên mà chặt đôi ra để mở đường tiến. Những luồng tử đã bỏ hết lại sau thuyền. Chỉ còn văng reo tiếng hò của sóng thác luồng sinh. Chúng vẫn không ngớt khiêu khích, mặc dầu cái thằng đá tướng đứng chiến ở cửa vào đã tiêu nhừ cái mặt xanh lè thất vọng thua cái thuyền đã đánh trúng vào cửa sinh nó trấn lấy. Còn một trùng vây thứ ba nữa. Ít cửa hơn, bên phải bên trái đều là luồng chết cả. Cái luồng sống ở chặng ba này lại ở ngay giữa bọn đá hậu vệ của con thác. Cứ phóng thẳng thuyền, chọc thủng cửa giữa đó. Thuyền vút qua cổng đá cánh mở cánh khép. Vút, vút, cửa ngoài, cửa trong, lại cửa trong cùng, thuyền như một mũi tên tre xuyên nhanh qua hơi nước, vừa xuyên vào tự động lái được lượn được. Thế là hết thác.

(Trích Người lái đò Sông Đà, Nguyễn Tuân, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019, tr.189-190)

Trình bày cảm nhận của anh/chị về đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét cái nhìn mang tính phát hiện về con người của nhà văn Nguyễn Tuân.

-----HẾT-----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh :Số báo danh :

Chữ ký của cán bộ coi thi 1 :Chữ ký của cán bộ coi thi 2 :